

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN ĐỘNG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/DS-ST

Ngày 06 - 9- 2022

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lã Văn Minh

2. Bà Nguyễn Thị Bắc

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Viết Chung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa:**  
Ông Hoàng Minh Đức - Kiểm sát viên;

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 05/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2022 về việc “Kiện đòi tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2022/QĐST-DS, ngày 16/8/2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Mẫu S, xã Chu Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

**- Bị đơn:** Chị Ngô Thị Ng, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn R, xã Thanh L, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1. Theo đơn khởi kiện quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn V trình bày: Tháng 10/2021, chị Ng có đề nghị anh cho chị Ng vay 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) để trả nợ và được anh đồng ý. Ngày 14/10/2021, anh đã dùng tài khoản của cá nhân lập tại Ngân hàng Thương mại cổ phần quân đội (gọi tắt là Ngân hàng quân đội, viết tắt là MB) chuyển khoản số tiền 50.000.000đ vào tài khoản số 700 019 094527 của chị Ngô Thị Ng lập tại Ngân hàng TNHH MTV SHINHAN Việt Nam, Chi nhánh Bắc Ninh.

Việc vay chỉ thỏa thuận miệng và nhấn tin trao đổi với nhau trên tài khoản ZALO, không lập thành văn bản, không thỏa thuận về lãi suất, về thời hạn vay khi nào anh cần thì thông báo để chị Ng trả lại cho anh.

Tháng 12/2021, anh đã nhiều lần gọi điện, nhấn tin cho chị Ng yêu cầu chị Ng trả lại tiền cho anh nhưng chị Ng không trả, chị Ng còn chặn số điện thoại, ZALO của anh nên anh không liên hệ được với chị Ng.

Anh khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc chị Ngô Thị Ng phải trả cho anh số tiền 50.000.000đ tiền gốc. Anh không yêu cầu về lãi suất đối với số tiền trên.

Anh xác định khoản tiền cho chị Ng vay nợ là tiền của cá nhân anh, không liên quan đến ai khác.

Chứng cứ anh V đưa ra để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là: Sổ phụ chi tiết kiêm báo nợ/báo có từ ngày 01/9/2021 đến ngày 17/01/2022 và 01 Phiếu báo nợ ngày 14/10/2021 của Ngân hàng TMCP Quân đội đối với tài khoản 9080156789999 của anh Nguyễn Văn V, 08 tờ giấy phô tô thể hiện tin nhắn trao đổi việc vay nợ.

2. Quá trình giải quyết vụ án bị đơn là chị Ngô Thị Ng đã được Tòa án giao thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác nhưng chị Ng không cung cấp ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của anh V và tài liệu chứng cứ cho Tòa án, cũng không đến Tòa án cung cấp lời khai theo giấy triệu tập, Tòa án cũng đã đến nơi ở của chị Ng nhưng chị Ng không có nhà, vì vậy Tòa án không thu thập được lời khai của chị Ng.

3. Ngân hàng TNHH MTV SHINHAN Việt Nam, Chi nhánh Bắc Ninh cung cấp thông tin: Số tài khoản 700-019—094527 chủ tài khoản Ngô Thị Ng được mở tại Ngân hàng TNHH MTV SHINHAN Việt Nam. Ngày 14/10/2021, tài khoản này đã nhận 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) được chuyển từ số tài khoản 9080156789999 Ngân hàng TMCP Quân đội.

Ngân hàng TNHH MTV SHINHAN Việt Nam, Chi nhánh Bắc Ninh cung cấp tài liệu, chứng cứ: Đơn đăng ký thông tin mở tài khoản và dịch vụ ngân hàng của chị Ngô Thị Ng, Giấy chứng minh nhân dân, căn cước công dân của Ngô Thị Ng và sao kê lịch sử giao dịch ngày 14/10/2021 của tài khoản 700-019-094527 chủ tài khoản Ngô Thị Ng.

4. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký thực hiện đúng và đầy đủ thủ tục tố tụng; các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự của phiên tòa sơ thẩm.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Tài liệu, chứng cứ anh V cung cấp cho Tòa án chưa đủ căn cứ để xác định số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) mà anh V chuyển khoản cho chị Ng là tiền cho vay. Căn cứ Điều 463 của Bộ luật dân sự, các Điều 26, 35, 39, 95, 144, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 326//2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh V; miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh V.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn V khởi kiện đối với bị đơn là chị Ngô Thị Ng, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn Ròn, xã Thanh Luận, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang về việc yêu cầu trả khoản tiền vay 50.000.000đ. Tại Thông báo về việc thụ lý vụ án xác định quan hệ pháp luật là “Kiện đòi tài sản” là chưa đúng, Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” là đúng bản chất vụ án, đúng quy định tại các khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Ngô Thị Ng đã được Tòa án tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Anh Nguyễn Văn V yêu cầu chị Ngô Thị Ng trả khoản tiền vay là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), không yêu cầu về lãi xuất.

Căn cứ vào đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo của anh V, tài liệu chứng cứ mà anh V cung cấp, tài liệu chứng cứ mà Tòa án thu thập được, đối chiếu với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy:

Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định về nghĩa vụ chứng minh như sau:

*1. Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp”*

*2. Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó.*

*4. Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc.*

Khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh:

*“2. Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh.”*

Anh V cung cấp cho Tòa án lịch sử giao dịch thể hiện ngày 14/10/2021 số tài khoản 9080156789999 mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội của anh Nguyễn Văn V có thực hiện giao dịch chuyển số tiền 50.000.000đ vào số tài khoản số 700 019 094527 của chị Ngô Thị Ng lập tại Ngân hàng TNHH MTV SHINHAN Việt Nam,

Chi nhánh Bắc Ninh. Anh V xác định đây là số tiền mà anh cho chị Ng vay theo thỏa thuận miệng và tin nhắn trong Zalo giữa anh và chị Ng. Chị Ng mặc dù đã được anh V gửi đơn khởi kiện và tài liệu chứng cứ kèm theo, được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp pháp, có cơ sở xác định chị Ng biết nhưng không cung cấp ý kiến cũng không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án để phản bác yêu cầu của anh V. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ anh V giao nộp, công văn trả lời và tài liệu, chứng cứ của Ngân hàng Ngân hàng TNHH MTV SHINHAN Việt Nam, Chi nhánh Bắc Ninh cung cấp, Hội đồng xét xử xác định: Ngày 14/10/2021, chị Ng có vay của anh V số tiền 50.000.000đ đến nay chưa thanh toán. Anh V yêu cầu chị Ng phải trả lại số tiền gốc 50.000.000đ là có căn cứ, cần được chấp nhận. Viện kiểm sát cho rằng tài liệu, chứng cứ anh V đưa ra chưa đủ căn cứ để chấp nhận là chưa đúng với quy định của pháp luật.

Về lãi xuất, anh V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của anh V được chấp nhận nên chị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 6, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Án phí chị Ng phải chịu là  $50.000.000đ \times 5\% = 2.500.000đ$  (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 91, Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 6, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn V.

Buộc chị Ngô Thị Ng phải trả cho anh Nguyễn Văn V số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành, mức lãi suất được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

2. Về án phí: Chị Ngô Thị Ng phải chịu 2.500.000đ ( Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*\* Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện SĐ;
- VKSND tỉnh BG;
- TAND tỉnh BG;
- Chi cục THADS huyện SĐ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Thị Hằng**